TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 260/2020/HS-ST
Ngày: 01-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỹ
Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 247/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 247/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Khánh H** - sinh năm 1977 tại: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tiểu khu C, tổ dân phố P, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Trần Thị H1; có vợ Lê Thị H2 (đã chết) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1995 bị Tòa án nhân dân Tối cao xử phúc thẩm phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản"; Ngày 23-5-2005 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục lao động xã hội tỉnh Nam Định thời hạn 06 tháng theo Quyết định số 560/QĐ-UB của UBND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định; Ngày 30-3-2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Ngày 29-11-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11-5-2020, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20-5-2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Vũ Đức H3, anh Vũ Văn M (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11-5-2020, tổ công tác Công an phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư đường D – N, phường D, thành phố Đ phát hiện Trần Khánh H điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18K1-11654 một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải H đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai đó là Heroine). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa H cùng người làm chứng về trụ sở, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, còn tạm giữ của H chiếc xe máy biển kiểm soát: 18K1-11654.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 508/GĐKTHS ngày 14-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy bạc màu vàng thu giữ của Trần Khánh H được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine, có khối lượng 0,173 gam (không phẩy một bảy ba gam).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trần Khánh H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, đồng thời khai nhận về nguồn gốc gói ma túy như sau: Khoảng 10 giờ ngày 11-5-2020, Trần Khánh H điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18K1-11654 một mình từ thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định đến một ngõ nhỏ trên đường C, phường N, thành phố Đ gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đang đứng trong ngõ 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng rồi cất vào túi quần bên phải. Sau đó, H điều khiển xe đi đến khu vực ngã tư đường D – N, phường D, thành phố Đ thì bị phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 18K1-11654, Trần Khánh H khai mượn của bạn là anh Đàm Văn P, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định. Do anh Đàm Văn P không biết việc H mượn xe đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đàm Văn P.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trần Khánh H, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 247/CT-VKSTPNĐ ngày 10-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Trần Khánh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Khánh H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Khánh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Khánh H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Khánh H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Khánh H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Khánh H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 11-5-2020, Trần Khánh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,173 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực ngã tư đường D – N, phường D, thành phố Đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ là 0,173 gam nên bị cáo đã phạm tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Trần Khánh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Trần Khánh H là đối tượng có nhân thân xấu đã từng được giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chỉ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Khánh H tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Khánh H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Khánh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Khánh H 02 năm tù (Hai năm tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11-5-2020.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhân vật chứng ngày 10-8-2020).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Trần Khánh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Khánh H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.